

Số: **005/2021/GT-THW**

Hà Nội , ngày 23 tháng 3 năm 2021

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ HOSTING

- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 được Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/06/2005;
- Căn cứ Bộ luật dân sự số 33/2005/QH11 ngày 14/06/2005 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định 55/2001/NĐ-CP ngày 23/8/2001 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet;
- Căn cứ vào nhu cầu của khách hàng và khả năng của công ty Gems Tech.

Chúng tôi gồm:

Bên A: CÔNG TY TNHH IN VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI QUANG TRUNG

Người đại diện:	Ông Nguyễn Thành Trung		
Chức vụ:	Giám đốc		
Trụ sở chính:	Lô 14 BT 3, KĐT Pháp Vân, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Hà Nội		
Điện thoại:	024.3664.7137/38	Email:	info@inquangtrung.vn
Số tài khoản:	46510000310585	Ngân Hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt nam(BIDV)- CN Hưng Yên	
Mã số thuế:	0101404023		

Bên B: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ GEMS TECH

Người đại diện:	Ông Trần Văn Hải		
Chức vụ:	Giám đốc		
Trụ sở chính:	Tầng 5, số 2 Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam.		
Điện thoại:	0989 848 886	Email:	info@gemstech.com.vn
Số tài khoản:	19036898960019	Tại Ngân hàng Techcombank – chi nhánh Hà Nội	
Mã số thuế:	0109537138		

Sau khi bàn bạc, thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ hosting với các điều khoản sau đây:

ĐIỀU 1: NỘI DUNG HỢP ĐỒNG

1.1. Bên B cung cấp cho bên A dịch vụ hosting I-70 thời hạn 5 năm, chi tiết:

Dịch vụ	ĐVT	SL	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)	10% VAT
Hosting I-70	Tháng	60	70,000	4,200,000	420,000

1.2. Chi phí dịch vụ: Tổng 4,620,000 đ (Bốn triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng), đã bao gồm thuế GTGT 10%.

1.3. Thời gian hợp đồng: từ ngày 10/4/2021 đến ngày 10/4/2026.

1.4. Tặng thêm 6 tháng sử dụng dịch vụ hosting tương ứng khi thanh toán 5 năm/lần: từ ngày 10/4/2026 đến ngày 10/10/2026.

ĐIỀU 2: THANH TOÁN VÀ HÓA ĐƠN

2.1 Bên A sẽ thanh toán cho bên B 100% chi phí dịch vụ ngay sau khi ký hợp đồng và nhận được hóa đơn đề nghị thanh toán của bên B.

2.2 Bên B có trách nhiệm xuất hóa đơn VAT cho bên A ngay sau khi bên A hoàn thành thanh toán.

2.3 Hình thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc tiền mặt.

ĐIỀU 3: CƯỚC PHÍ DỊCH VỤ

3.1 Cước phí dịch vụ do Bên B quyết định trên cơ sở phù hợp với các quy định pháp luật và theo gói dịch vụ mà Bên A đăng ký. Ngày bắt đầu tính cước là ngày nghiệm thu, bàn giao dịch vụ.

3.2 Bên A cam kết tự chịu trách nhiệm pháp lý và bản quyền thông tin đối với các nội dung lưu trữ trên hosting. Đảm bảo không vi phạm các quy định pháp luật của Việt Nam về cung cấp nội dung thông tin trên Internet.

3.3 Cước phí dịch vụ đã được thanh toán sẽ không được hoàn trả trong trường hợp Bên A đơn phương chấm dứt Hợp đồng hoặc Bên A vi phạm Hợp đồng dẫn đến Bên B thực hiện quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng.

ĐIỀU 4: BẢO MẬT THÔNG TIN

4.1 Hai bên đồng ý rằng, mọi thông tin trao đổi trong quá trình thực hiện hợp đồng bao gồm, nhưng không giới hạn bởi, các ý tưởng kinh doanh và các tài sản thông tin khác sẽ được cả hai bên bảo mật tuyệt đối và không được phép tiết lộ cho bên thứ ba nào khác mà không được sự đồng ý của

bên kia. Trường hợp phải cung cấp theo một quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

4.2 Trường hợp một bên vi phạm điều khoản bảo mật thông tin này, gây thiệt hại cho bên kia, thì sẽ phải bồi thường toàn bộ giá trị thiệt hại theo chứng minh của bên bị thiệt hại.

ĐIỀU 5: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

5.1 Quyền của Bên A:

- a. Được sử dụng dịch vụ theo đúng quy định của Bên B, Bộ Thông tin và Truyền thông, và pháp luật Việt Nam.
- b. Khiếu nại về giá cước, chất lượng dịch vụ (nếu có).
- c. Được quyền đảm bảo bí mật các thông tin riêng theo quy định của pháp luật.
- d. Các quyền khác theo quy định hiện hành của pháp luật.

5.2 Nghĩa vụ của Bên A:

- a. Sử dụng dịch vụ được cung cấp theo đúng quy định của pháp luật và Hợp đồng. Tuân thủ và thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn do Bên B cung cấp và các quy định của pháp luật có liên quan tới việc sử dụng dịch vụ (nếu có).
- b. Cung cấp chính xác thông tin cho Bên B địa chỉ thanh toán, nhận thông báo cước, hóa đơn và các thông tin liên quan đến dịch vụ. Trường hợp có sự thay đổi về các thông tin này phải thông báo cho Bên B biết trong thời hạn 05 ngày làm việc tính đến ngày thay đổi thông tin. Chịu trách nhiệm trước Bên B và pháp luật về tính hợp pháp của địa điểm sử dụng dịch vụ theo Hợp đồng (nếu có).
- c. Các thiết bị, vật tư, phần mềm, tiện ích của Bên A đấu nối, cài đặt vào mạng viễn thông phải tương thích với yêu cầu của Bên B và đảm bảo đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn theo quy định của pháp luật. Bảo vệ và chịu trách nhiệm về mật khẩu, khoá mật mã, thiết bị đầu cuối thuê bao của mình.
- d. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin mà Bên A lưu trữ, truyền đưa qua mạng của Bên B. Chịu sự kiểm tra, thanh tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề có liên quan đến Hợp đồng và việc sử dụng dịch vụ.
- e. Không được chuyển giao quyền và nghĩa vụ theo Hợp đồng cho bên thứ ba trước khi được sự đồng ý của Bên B. Không cho phép bất kỳ cá nhân, tổ chức khác sử dụng dịch vụ do Bên B cung cấp. Không được sử dụng cơ sở hạ tầng viễn thông, thiết bị, dịch vụ do Bên B cung cấp để kinh doanh dịch vụ viễn thông và/hoặc thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.
- f. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn cước phí dịch vụ cho Bên B và chịu mọi chi phí (chuyển tiền, phí ngân hàng và các chi phí khác có liên quan) phát sinh khi thanh toán cước để đảm bảo Bên B nhận được đủ số tiền cước trong hoá đơn (kể cả trong thời gian chờ giải quyết khiếu nại).
- g. Các nghĩa vụ khác theo quy định hiện hành của pháp luật.

ĐIỀU 6: QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

6.1 Quyền của Bên B:

- a. Yêu cầu Bên A thanh toán cước phí dịch vụ theo đúng thỏa thuận tại Hợp đồng. Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin cần thiết liên quan đến việc cung cấp dịch vụ. Kiểm tra, giám sát việc sử dụng dịch vụ của Bên A theo quy định của pháp luật.
- b. Có quyền tạm ngừng cung cấp dịch vụ, hoặc chấm dứt Hợp đồng mà không hoàn lại cước phí dịch vụ trong trường hợp Bên A vi phạm pháp luật về khai thác dịch vụ hoặc các quy định của Hợp đồng.
- c. Không chịu trách nhiệm về các sự cố đối với tài sản, thông tin, tài liệu, chương trình của Bên A khi hệ thống bảo mật của Bên A không đảm bảo an toàn hoặc do sự kiện bất khả kháng.
- d. Không chịu trách nhiệm về các thông tin, nội dung của Bên A thông qua việc sử dụng dịch vụ của Bên B. Có quyền xóa bỏ dữ liệu, thông tin của Bên A khi chấm dứt Hợp đồng phù hợp với quy định của pháp luật.
- e. Không chịu trách nhiệm về thiệt hại của Bên A, các khiếu nại, khởi kiện Bên A từ các bên khác nếu không xuất phát từ lỗi trực tiếp của Bên B. Không chịu trách nhiệm về tài sản, thiết bị của Bên A (nếu có) sau 05 ngày kể từ ngày chấm dứt Hợp đồng.
- f. Các quyền khác theo quy định hiện hành của pháp luật.

6.2 Nghĩa vụ của bên B:

- a. Đảm bảo cung cấp dịch vụ đúng thời hạn, chất lượng theo thỏa thuận tại Hợp đồng và theo quy định của pháp luật.
- b. Trừ trường hợp đặc biệt, Bên B có trách nhiệm tiếp nhận giải quyết khiếu nại của Bên A liên quan đến dịch vụ trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày Bên A khiếu nại. Nội dung giải quyết khiếu nại tuân theo quy định của Bên , Bộ Thông tin và Truyền thông và quy định của pháp luật.
- c. Thông báo bằng văn bản cho Bên A khi thay đổi về cước phí dịch vụ trong quá trình thực hiện Hợp đồng (nếu có).
- d. Tuân thủ nghĩa vụ của tổ chức cung cấp dịch vụ theo quy định tại Luật bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng và văn bản hướng dẫn thi hành.
- e. Các nghĩa vụ khác theo quy định hiện hành của pháp luật.
- f. Cam kết downtime 99.9% server hoạt động,
- g. Khi có sự cố phát sinh, hai bên phải cùng trao đổi, tìm phương án giải quyết trong vòng 24h từ khi phát hiện.

ĐIỀU 7: BẤT KHẢ KHÁNG

Các nguyên nhân khách quan dưới đây được coi là bất khả kháng và là căn cứ để một trong hai bên đề nghị đơn phương chấm dứt hợp đồng:

7.1 Thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, thay đổi chính sách

7.2 Một trong hai bên trở nên không còn đủ tư cách pháp nhân theo một quyết định của tòa án hoặc bên đó chủ động đăng ký chấm dứt hoạt động, tạm ngừng hoạt động, giải thể.

ĐIỀU 8: ĐIỀU KHOẢN CHUNG

- 8.1 Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của hợp đồng, bên nào vi phạm sẽ phải chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.
- 8.2 Mọi thay đổi liên quan đến nội dung hợp đồng phải được một Bên thông báo bằng văn bản cho Bên kia trước ít nhất 03 ngày. Nội dung thay đổi chỉ có hiệu lực nếu thông báo của một Bên được Bên kia chấp thuận bằng văn bản. Mọi chi phí phát sinh từ việc thay đổi hợp đồng (nếu có) sẽ do Bên đề nghị thay đổi chịu trách nhiệm thanh toán.
- 8.3 Mọi tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng này (nếu có) sẽ được hai bên thương lượng giải quyết trên tinh thần hợp tác, tôn trọng lẫn nhau. Trường hợp hai bên không thống nhất, vụ việc sẽ được chuyển lên Tòa án có thẩm quyền để giải quyết.
- 8.4 Hợp đồng này được lập thành 03 (ba) bản có giá trị ngang nhau, bên A giữ 02 (hai) bản, bên B giữ 01 (một) bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B